SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ;
Thời gian ký: 03/10/2024 10:51:34 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2176 /QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 03 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục dữ liệu mở thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 2271/TTr-STTTT ngày 23 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dữ liệu mở thành phố Cần Thơ (*có Danh mục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng Cổng dữ liệu thành phố phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu, khai thác hiệu quả các thông tin, dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu mở thành phố Cần Thơ.

b) Theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện; tổng hợp, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch cung cấp dữ liệu mở, đảm bảo cung cấp dữ liệu mở theo lộ trình đề ra;

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời điều chỉnh, bổ sung danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thành phố Cần Thơ khi có phát sinh, thay đổi trong quá trình triển khai thực tế.

2. Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Xây dựng kế hoạch cung cấp dữ liệu mở và thực hiện công bố dữ liệu mở theo lộ trình;

b) Quản lý, vận hành hệ thống thông tin, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu; duy trì, cập nhật, cung cấp dữ liệu theo quy định;

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch cung cấp dữ liệu mở và đảm bảo dữ liệu theo danh mục này;

d) Đề xuất điều chỉnh, bổ sung dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm cung cấp dữ liệu mở theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- TT. TU, TT. HĐND;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban ngành;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND TP (2, 3)
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT.NNH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hè

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 03 /10 /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
I	**CHỦ ĐỀ VỀ GIÁO DỤC**					
1	Dữ liệu về số giáo viên, số học sinh theo từng cấp trên địa bàn thành phố	Số giáo viên, học sinh theo từng cấp học, quận, huyện trên địa bàn thành phố.	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
2	Dữ liệu về các nhà trẻ trên địa bàn thành phố	- Tên nhà trẻ - Địa chỉ - Quy mô - Thông tin liên hệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
3	Dữ liệu về các trường mẫu giáo trên địa bàn thành phố	- Tên trường - Địa chỉ - Quy mô - Tiêu chuẩn - Thông tin liên hệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
4	Dữ liệu các trường tiểu học trên địa bàn thành phố	- Tên trường - Địa chỉ - Quy mô - Tiêu chuẩn - Thông tin liên hệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
5	Dữ liệu các trường trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có	- Tên trường - Địa chỉ - Quy mô	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	cấp cao nhất là trung học cơ sở trên địa bàn thành phố	- Tiêu chuẩn - Thông tin liên hệ			có thay đổi	
6	Dữ liệu các trường trung học phổ thông hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp cao nhất là trung học phổ thông trên địa bàn thành phố	- Tên trường - Địa chỉ - Quy mô - Tiêu chuẩn - Thông tin liên hệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
7	Dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố	- Tên trường - Địa chỉ - Quy mô - Tiêu chuẩn - Thông tin liên hệ	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
8	Dữ liệu về các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố	- Tên trường - Địa chỉ - Quy mô - Tiêu chuẩn - Thông tin liên hệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
9	Dữ liệu danh sách các trung tâm đào tạo tin học trên địa bàn thành phố	- Tên cơ sở - Địa chỉ - Quy mô - Thông tin liên hệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
10	Dữ liệu danh sách các trung tâm đào tạo ngoại ngữ trên	- Tên cơ sở - Địa chỉ	Sở Giáo dục và Đào tạo	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	địa bàn thành phố	- Quy mô - Thông tin liên hệ			có thay đổi	
II	**CHỦ ĐỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**					
11	Dữ liệu số lượng thuê bao điện thoại di động	Số lượng	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
12	Dữ liệu số lượng thuê bao điện thoại cố định	Số lượng	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
13	Dữ liệu số lượng thuê bao băng thông rộng cố định	Số lượng	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
14	Dữ liệu số lượng thuê bao băng rộng di động mặt đất	Số lượng	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
15	Dữ liệu điểm Wi-Fi công cộng	- Số lượng - Tọa độ - Doanh nghiệp - Năm đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
16	Dữ liệu về danh sách doanh nghiệp bưu chính trên địa	Tên doanh nghiệp; địa chỉ; số điện thoại; phạm vi nội tỉnh, liên	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	bàn trên địa bàn thành phố	tỉnh, quốc tế; số Giấy phép/cấp lần …			có thay đổi	
17	Danh sách cơ quan báo chí trung ương và địa phương	- Tên cơ quan - Địa chỉ - Số điện thoại - Người đại diện	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
18	Dữ liệu về các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn	- Tên - Địa chỉ - Số điện thoại	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
19	Dữ liệu danh sách các nhà xuất bản Trung ương và địa phương.	- Tên cơ quan - Địa chỉ - Số điện thoại	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
20	Dữ liệu danh sách các trang thông tin điện tử	- Tên miền - Tên doanh nghiệp sở hữu - Số GP - Ngày cấp - Người chịu trách nhiệm - Địa chỉ - Số điện thoại - Mục đích - Nội dung thông tin - Nguồn tin	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
21	Danh sách cơ sở in	- Tên doanh nghiệp/tổ chức - Mã số thuế - Địa chỉ - Thông tin liên hệ	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
22	Danh sách nhà xuất bản	- Tên doanh nghiệp/tổ chức - Mã số thuế - Địa chỉ - Thông tin liên hệ	Sở Thông tin và Truyền thông	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
III	**CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI**					
23	Dữ liệu mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe trên tuyến, giá vé xe buýt trên địa bàn	- Bản đồ mạng lưới tuyến - Thông tin tuyến - Biểu đồ xe theo từng tuyến - Bảng giá theo từng tuyến - Thống kê vé tháng, lượt, chính sách, ưu tiên,… - Trạm dừng xe buýt: + Tên trạm + Loại nhà chờ (nhà chờ hiện đại/trụ báo điểm dừng) - Tọa độ	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
24	Dữ liệu các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	- Lộ trình tuyến - Thông tin tuyến - Thống kê	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
25	Dữ liệu vị trí các camera giám sát giao thông	- Bản đồ vị trí camera - Thông tin camera - Hiện trạng - Mã thiết bị - Tọa độ	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
26	Dữ liệu các bến cảng trên địa bàn thành phố	- Tên bến - Tọa độ - Địa chỉ - Loại bến - Diện tích	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
27	Dữ liệu các điểm đỗ xe công cộng trên địa bàn	- Bản đồ các điểm đỗ xe - Thông tin các điểm đỗ xe - Bản đồ quy hoạch các điểm đỗ mới - Tọa độ	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
28	Dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe	- Tên cơ sở - Hạng đào tạo - Địa chỉ	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
29	Dữ liệu về cấp mới giấy phép lái xe trên địa bàn thành phố	- Thông tin giấy phép lái xe - Thống kê (cấp mới, đổi, hủy, hết hạn,…)	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
30	Dữ liệu về giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	- Thông tin giá cước theo tuyến và doanh nghiệp - Thống kê điều chỉnh giá cước	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
31	Dữ liệu về danh sách các hãng taxi trên địa bàn thành phố	- Thông tin các hãng taxi hoạt động trên địa bàn - Số lượng phù hiệu cấp - Thông tin đăng ký mới, đăng ký phù hiệu,…	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
32	Dữ liệu các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	- Mã bến - Tên bến - Tọa độ - Quy mô, kết cấu	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
33	Đèn tín hiệu giao thông	- Mã thiết bị - Tọa độ - Vị trí lắp đặt - Có camera quan sát giao thông (có/không) - Có camera xử phạt giao thông (có/không)	Sở Giao thông vận tải	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
IV	**CHỦ ĐỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**					
34	Dữ liệu về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp	Danh sách văn bằng sở hữu công nghiệp được công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp hằng năm: số văn bằng, ngày cấp, chủ thể, địa chỉ, loại văn bằng.	Sở Khoa học và Công nghệ	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
35	Dữ liệu về kết quả thực	Danh mục nhiệm vụ khoa học	Sở Khoa học và	01/01/2025	Hàng năm	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ	và công nghệ được nghiệm thu, gồm các thông tin: tên nhiệm vụ, tên tổ chức và cá nhân chủ trì, thời gian thực hiện, tóm tắt kết quả nhiệm vụ	Công nghệ		hoặc ngay khi có thay đổi	
36	Dữ liệu về danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được triển khai, gồm các thông tin: tên nhiệm vụ, tổ chức và cá nhân chủ trì, thời gian thực hiện.	Sở Khoa học và Công nghệ	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
37	Dữ liệu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Danh sách các tổ chức đánh giá sự phù hợp (thử nghiệm, chứng nhận…): Tên, địa chỉ tổ chức; Lĩnh vực thử nghiệm, chứng nhận; Số quyết định và tình trạng hiệu lực chỉ định. - Danh sách các tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn, hợp quy: Tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn, hợp quy; Sản phẩm công bố hợp chuẩn, hợp quy; Số Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy; Ngày tiếp nhận và hiệu lực của Thông báo tiếp	Sở Khoa học và Công nghệ	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
		nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy.				
V	**CHỦ ĐỀ KINH TẾ**					
38	Dữ liệu thông tin doanh nghiệp, danh sách doanh nghiệp đăng ký mới, thay đổi, tạm ngừng, giải thể	- Tên doanh nghiệp - Mã số doanh nghiệp - Địa chỉ - Vốn điều lệ - Người đại diện theo pháp luật	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01/01/2025	Hằng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
39	Dữ liệu về xuất khẩu hàng hóa	- Tên doanh nghiệp - Địa chỉ - Mặt hàng - Số điện thoại - Toạ độ (nếu có)	Sở Công Thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
40	Dữ liệu về nhập khẩu hàng hóa	- Tên doanh nghiệp - Địa chỉ - Mặt hàng - Số điện thoại - Toạ độ (nếu có)	Sở Công Thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
41	Dữ liệu về danh sách các chợ trên địa bàn	- Tên chợ - Địa chỉ - Phân hạng chợ - Diện tích đất làm chợ - Số lượng lô/sạp/kiosk - Đơn vị quản lý	Sở Công thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
		- Toạ độ (nếu có)				
42	Dữ liệu về danh sách các siêu thị trên địa bàn	- Tên siêu thị - Địa chỉ - Phân hạng - Diện tích kinh doanh - Số lượng tên hàng - Đơn vị quản lý - Toạ độ (nếu có)	Sở Công thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
43	Dữ liệu về danh sách các trung tâm thương mại trên địa bàn	- Tên trung tâm thương mại - Địa chỉ - Phân hạng - Tổng diện tích m^2 - Số lượng cửa hàng - Đơn vị quản lý - Toạ độ (nếu có)	Sở Công thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
44	Dữ liệu về danh sách các cửa hàng xăng dầu	- Tên cửa hàng - Địa chỉ - Toạ độ (nếu có)	Sở Công thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
45	Dữ liệu các sản phẩm công nghiệp chủ yếu	- Tên sản phẩm - Đơn vị tính - Sản lượng năm trước - Sản lượng năm báo cáo	Sở Công thương	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
46	Cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất, cửa hàng	- Tên cửa hàng - Địa chỉ	UBND quận, huyện	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
		- Số điện thoại - Toạ độ (nếu có)			có thay đổi	
47	Dữ liệu về Tổng sản phẩm bình quân đầu người	- Tốc độ phát triển GRDP - Quy mô và cơ cấu GRDP (giá hiện hành)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01/01/2025	Hàng quý	
48	Dữ liệu về tình hình hoạt động trong khu công nghiệp	- Số dự án còn hiệu lực - Diện tích đất công nghiệp đã cho thuê - Tổng vốn đầu tư đăng ký (Trong đó: Số dự án trong nước, Số dự án FDI) - Tổng số lao động đang làm việc (Trong đó: số lao động của doanh nghiệp trong nước, số lao động của doanh nghiệp FDI)	Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
VI	**CHỦ ĐỀ LAO ĐỘNG**					
49	Dữ liệu về doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Danh sách các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người đi lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố gồm các thông tin như: Tên, địa chỉ, thông tin liên hệ.	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
VII	**CHỦ ĐỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**					
50	Dữ liệu về chất lượng môi trường đất và các khu vực ô nhiễm môi trường đất		Sở Tài Nguyên và Môi trường	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
51	Dữ liệu về kế hoạch sử dụng đất		Sở Tài Nguyên và Môi trường; UBND quận, huyện	01/01/2025	Hằng năm đối với Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, 05 năm đối với Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, khi có điều chỉnh kế hoạch	
52	Dữ liệu về chất lượng môi trường không khí		Sở Tài Nguyên và Môi trường	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
53	Dữ liệu về chất lượng môi trường nước, các khu vực môi trường nước mặt không còn khả năng chịu tải; các nguồn thải vào môi trường nước mặt		Sở Tài Nguyên và Môi trường	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
54	Dữ liệu danh mục báo cáo		Sở Tài Nguyên	01/01/2025	Hàng năm	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	hiện trạng môi trường		và Môi trường		hoặc ngay khi có thay đổi	
55	Dữ liệu danh mục quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo tác động môi trường		Sở Tài Nguyên và Môi trường	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
56	Dữ liệu danh mục giấy phép môi trường		Sở Tài Nguyên và Môi trường	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
VIII	**CHỦ ĐỀ NÔNG NGHIỆP**					
57	Dữ liệu hoạt động trồng trọt trên địa bàn thành phố.	Dữ liệu về diện tích, sản lượng cây lúa, cây ăn trái chủ lực và rau màu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hằng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
58	Dữ liệu các cơ sở sản xuất giống vật nuôi	- Tên cơ sở - Số điện thoại - Địa chỉ - Loại vật nuôi - Tổng đàn giống (nọc, nái...) - Tổng đàn tại cơ sở	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Định kỳ 6 tháng	
59	Dữ liệu cơ sở giết mổ động vật	- Tên cơ sở giết mổ - Địa chỉ - Số điện thoại - Loại sản xuất (sản phẩm)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Định kỳ 6 tháng	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
60	Dữ liệu các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi	- Tên cơ sở - Địa chỉ - Số điện thoại - Loại sản phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Định kỳ 6 tháng	
61	Dữ liệu trang trại chăn nuôi quy mô lớn.	- Tên cơ sở - Địa chỉ - Số điện thoại - Tổng đàn - Giấy chứng nhận đủ điều kiện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Định kỳ 6 tháng	
62	Dữ liệu các trạm kiểm dịch động vật đầu mối giao thông	- Tên trạm kiểm dịch - Địa chỉ - Số điện thoại	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Định kỳ 6 tháng	
63	Dữ liệu danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh	- Tên thường - Tên khoa học	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
64	Dữ liệu cơ sở nuôi trồng thủy sản đối tượng thủy sản chủ lực	Danh sách các cơ sở nuôi trồng thủy sản đối tượng thủy sản chủ lực như: Tên cơ sở, địa chỉ, thông tin liên hệ, diện tích nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hằng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
65	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phân bón	- Tên cơ sở - Tên chủ cơ sở - Địa chỉ - Số điện thoại	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hằng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
66	Dữ liệu các cơ sở có giấy	- Tên cơ sở	Sở Nông nghiệp	01/01/2025	Hằng quý	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.	- Tên chủ cơ sở - Địa chỉ - Số điện thoại	và Phát triển nông thôn		hoặc ngay khi có thay đổi	
67	Dữ liệu hệ thống thủy lợi	+ Kênh, rạch: Chiều dài, chiều rộng, độ sâu + Trạm bơm: Kích thước xây dựng, công suất + Vị trí sạt lở: Chiều dài, đặc tính + Đê bao: Kích thước: Chiều dài x chiều rộng, và kết cấu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
68	Dữ liệu đánh giá hiện trạng nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản	- Thành phần loài thủy sản - Mức độ đa dạng sinh học - Các yếu tố môi trường nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hàng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
69	Dữ liệu các cơ sở có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	-Tên cơ sở - Địa chỉ/Địa chỉ sản xuất - Điện thoại - Số Giấy chứng nhận - Ngày cấp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
70	Dữ liệu các cơ sở có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản	- Tên cơ sở - Địa chỉ/Địa chỉ sản xuất - Điện thoại - Số Giấy chứng nhận - Ngày cấp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
		- Đối tượng				
71	Dữ liệu Cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông lâm thủy sản	- Tên cơ sở - Địa chỉ/Địa chỉ sản xuất - Điện thoại - Số Giấy chứng nhận - Ngày cấp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01/01/2025	Hàng quý hoặc ngay khi có thay đổi	
IX	**CHỦ ĐỀ TÀI CHÍNH**					
72	Danh sách danh mục dự án, chương trình đầu tư công trên địa bàn thành phố	Mã dự án; tên dự án; chủ đầu tư; tổng mức đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
73	Dữ liệu về bảng giá đất nông nghiệp	Bảng giá đất nông nghiệp	Sở Tài chính	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
74	Dữ liệu công khai ngân sách địa phương và ngân sách thành phố	Bảng công khai ngân sách	Sở Tài chính	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
75	Dữ liệu bảng giá đất phi nông nghiệp	Bảng giá đất phi nông nghiệp	Sở Tài chính	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
76	Dữ liệu về thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá		Sở Tài chính	01/01/2025	Hằng quý	
77	Dữ liệu về dự toán, kế		Sở Tài chính	01/01/2025	Hằng năm	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	hoạch và kết quả mua sắm tài sản công					
78	Dữ liệu về thông tin các đại lý làm thủ tục hải quan		Sở Tài chính	01/01/2025	Thường xuyên	
X	**CHỦ ĐỀ VĂN HÓA DU LỊCH**					
79	Dữ liệu các địa điểm du lịch tự nhiên trên địa bàn thành phố	Danh mục các điểm du lịch có yếu tố tự nhiên trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
80	Dữ liệu về các địa điểm du lịch lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố	Danh mục các điểm du lịch có yếu tố lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
81	Dữ liệu các các cơ sở kinh doanh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn thành phố	Danh mục các cơ sở kinh doanh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn thành phố.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
82	Dữ liệu về các cơ sở lưu trú trên địa bàn thành phố	Danh mục các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
83	Dữ liệu về các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành	Danh mục các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
84	Dữ liệu các công ty lữ hành được cấp phép	- Tên công ty - Địa chỉ trụ sở chính	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
		- Địa chỉ chi nhánh (nếu có) - Số giấy phép đã được cấp - Người đại diện - Thông tin liên hệ			có thay đổi	
85	Dữ liệu các di tích lịch sử - văn hóa	- Tên địa điểm - Vị trí - Tọa độ - Mô tả - Thời gian hoạt động - Hình ảnh của địa điểm - Thông tin liên hệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
86	Dữ liệu các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn thành phố	- Tên - Ngày phát hiện - Mô tả - Nguồn gốc - Vị trí hiện tại - Tình trạng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
87	Dữ liệu các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý	- Tên bảo tàng - Địa chỉ - Tọa độ - Mô tả - Thời gian hoạt động	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
88	Dữ liệu về tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật	- Tên di sản - Địa điểm (Nơi di sản được	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	thể của các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý	đang được bảo tồn) - Tên tổ chức, cá nhân quản lý - Ngày công bố - Mô tả về di sản - Tình trạng bảo tồn - Thông tin liên hệ			có thay đổi	
89	Dữ liệu công trình văn hóa về nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn hóa nghệ thuật trên địa bàn thành phố	- Tên địa điểm - Vị trí - Tọa độ - Mô tả - Thời gian hoạt động - Hình ảnh của địa điểm - Thông tin liên hệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
90	Dữ liệu về lịch các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội	- Tên chương trình/sự kiện - Thời gian - Địa điểm tổ chức - Mô tả - Thông tin liên hệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
91	Dữ liệu về thành tích thi đấu thể thao	Các giải Thể thao của thành phố, khu vực, quốc gia và quốc tế.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
XI	**CHỦ ĐỀ XÃ HỘI**					
92	Dữ liệu về các hội (hội, liên hiệp hội, tổng hội, liên	- Tên hội - Người đại diện	Sở Nội vụ	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
	đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ có tư cách pháp nhân,…)	- Địa chỉ - Email - Số điện thoại - Website			có thay đổi	
93	Dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn thành phố	- Tên tổ chức hành nghề công chứng - Địa chỉ - Số điện thoại - Trưởng văn phòng công chứng - Danh sách công chứng viên	Sở Tư pháp	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
94	Dữ liệu các quỹ xã hội, quỹ từ thiện được cấp phép thành lập	- Họ tên người đại diện - Tên quỹ xã hội, quỹ từ thiện - Địa bàn - Lĩnh vực hoạt động (Bộ, ngành/Địa phương) - Phạm vi hoạt động (Cả nước, Liên tỉnh, Cấp tỉnh) - Cơ quan cấp phép (Bộ nội vụ/Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	Sở Nội vụ	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
95	Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý	Tên trung tâm trợ giúp pháp lý và chi nhánh; địa chỉ trung tâm và chi nhánh	Sở Tư pháp	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
96	Dữ liệu về cơ sở trợ giúp xã hội	Danh sách các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố: Tên	Sở Lao động–Thương binh và	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
		cơ sở, địa chỉ, quy mô, thông tin liên hệ.	Xã hội		có thay đổi	
XII	**CHỦ ĐỀ XÂY DỰNG**					
97	Dữ liệu giá vật tư xây dựng trên địa bàn thành phố	Danh mục giá vật tư xây dựng trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
98	Dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn thành phố	Danh mục đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
99	Dữ liệu các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, khu đô thị đang triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố	Danh mục dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, khu đô thị đang triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
100	Dữ liệu quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	Danh mục quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
101	Dữ liệu về cấp giấy xây dựng trên địa bàn thành phố	Danh Sách các công trình Sở cấp giấy xây dựng trên địa bàn thành phố	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
102	Dữ liệu suất vốn đầu tư xây dựng	Danh mục suất vốn đầu tư xây dựng đặc thù.	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
103	Dữ liệu chỉ số xây dựng quốc gia, trên địa bàn thành phố	Danh mục chỉ số xây dựng quốc gia, trên địa bàn thành phố.	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
104	Dữ liệu định mức xây dựng	Danh mục định mức dự toán cho các công trình xây dựng đặc thù.	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
105	Dữ liệu định mức dự toán cho các công trình xây dựng đặc thù	Danh mục định mức dự toán cho các công trình xây dựng đặc thù.	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
106	Dữ liệu giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn thành phố	Danh mục đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn thành phố.	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
107	Dữ liệu đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn thành phố	Danh mục đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn thành phố.	Sở Xây dựng	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
XIII	**CHỦ ĐỀ Y TẾ, SỨC KHỎE**					
108	Các cơ sở được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP), chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Danh sách Tên cơ sở; mã số doanh nghiệp/ hộ kinh doanh; Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (nếu có): số cấp, ngày cấp, ngày hết hạn, phạm vi, cơ quan cấp, thông tin thu hồi	Sở Y tế	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp	Ghi chú
109	Dữ liệu các phòng kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu	Danh sách các phòng kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu	Sở Y tế	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
110	Dữ liệu các cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn thành phố	Danh sách các cơ sở	Sở Y tế	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
111	Dữ liệu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và số giường bệnh của từng cơ sở trên địa bàn thành phố	Danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và số giường bệnh của từng cơ sở trên địa bàn thành phố; số giấy phép hoạt động và phạm vi hoạt động	Sở Y tế	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
112	Dữ liệu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế	Danh mục giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý	Sở Y tế	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	
113	Dữ liệu cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Danh sách các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng, giấy phép hoạt động, lĩnh vực hoạt động	Sở Y tế	01/01/2025	Hằng năm hoặc ngay khi có thay đổi	